

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **82/2018/HSST**

Ngày: 05-11-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Viết Hòa**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Tạ Văn Khách**

Ông Lê Trọng Tính

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Bùi Quang Thế** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 93/2018/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nghiêm Văn T** – (tên khác: H), sinh năm: 1990, tại Bình Phước; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã S, huyện R, tỉnh Bình Phước, nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 8/12; con ông Nghiêm Văn H, sinh năm 1963 và bà Mai Thị U, sinh năm 1964; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1991 và Có 02 người con, lớn nhất sinh năm: 2012 và nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12-6-2018 cho đến nay, “có mặt”.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Võ Anh V, sinh năm: 1975 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Phước T, xã S, huyện R, tỉnh Bình Phước

***Người làm chứng:**

1/ Ông Lê Quốc C, sinh năm: 1994 (Vắng mặt)

2/ Ông Nguyễn Khắc N, sinh năm: 1992 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện R, tỉnh Bình Phước.

3/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1991 (có mặt)
 Địa chỉ: Thôn Bình Đ, xã S, huyện R, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09-6-2018, Nghiêm Văn T đến khu vực chợ B, thị xã L mua ma túy của một người tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 2.000.000 đồng mang về nhà mình tại Thôn Đ, xã S, huyện R bỏ vào gói nylon hàn kín cất giữ trong người để sử dụng. Nghiêm Văn T lấy một ít ma túy trong bịch ma túy mua của T trước đó ra sử dụng 03 lần. Đến khoảng 11 giờ ngày 12-6-2018, trong lúc Nghiêm Văn T đang ở nhà thì có Lê Quốc C, sinh năm: 1994; HKTT: Thôn C, xã S, huyện R trao đổi thông tin bằng điện thoại di động hỏi Nghiêm Văn T còn ma túy bán cho C 1.000.000 đồng thì Nghiêm Văn T đồng ý và nói sẽ mang ma túy và đồ dụng cụ sử dụng ma túy đến nhà C. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Nghiêm Văn T lấy gói ma túy ra bỏ vào trong 02 gói nylon có kích thước khác nhau với dự định một gói sẽ bán cho C, còn một gói Nghiêm Văn T mang theo khi đến nhà C sẽ lấy ra sử dụng. Nghiêm Văn T lấy 02 gói ma túy trên bỏ vào gói thuốc lá hiệu hero bỏ vào túi quần phía trên bên phải, còn dụng cụ sử dụng ma túy Nghiêm Văn T bỏ vào trong một gói thuốc lá hiệu hero rồi bỏ vào túi quần phía dưới bên phải để đến nhà C. Nghiêm Văn T điều khiển xe mô tô biển số: 93P1 - 96906 mang theo số ma túy trên đến nhà C, khi Nghiêm Văn T đi được khoảng 01 km thì Nghiêm Văn T gọi điện nói với C “giờ anh còn 12 số anh để cho em 1.500.000 đồng” (toàn bộ ma túy Nghiêm Văn T đang có) thì C đồng ý. Khi Nghiêm Văn T điều khiển xe đến thôn C, xã S thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm:

Thu giữ trên người Thành 02 gói thuốc lá hero, trong đó: 01 gói có chứa 02 gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy kích thước (3,5x4,0) cm - ký hiệu M1 và (3,0x3,0)cm ký hiệu M2 niêm phong có chữ ký Nghiêm Văn T; 01 gói chứa bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 pro; Số tiền 1.820.000 đồng; 01 mô tô hiệu Exciter, màu đỏ biển số: 93P-96906.

Tại kết luận giám định số 195 ngày 19-6-2018 của phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, khối lượng: 0,8340 gam, loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, khối lượng: 0,5242 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 69/CTr-VKS ngày 05 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; 50 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nghiêm Văn T mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã xác định được:

Ngày 12-6-2018, Nghiêm Văn T mang ma túy đi bán trái phép cho Lê Quốc C thì bị lực lượng công an bắt quả tang thu giữ 02 gói nylon (M1, M2), bên trong có tinh thể màu trắng, kết luận giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 1,3582 gam tại thôn C, xã S, huyện R thì bị bắt quả tang.

Căn cứ kết luận giám định số 195 ngày 19-6-2018 của phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, khối lượng: 0,8340 gam, loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, khối lượng: 0,5242 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy sẽ gây ảnh hưởng rất xấu đối với sức khỏe con người và là nguyên nhân trực tiếp gây

ra nhiều tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi này bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhưng vì lợi ích của bản thân nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện hút chất ma túy, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng pháp luật và phân hình phạt là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với người tên T bán ma túy cho Nghiêm Văn T (chưa rõ nhân thân lai lịch), Cơ quan điều tra Công an huyện R đang tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lê Quốc C là người đang đợi Nghiêm Văn T đến để mua ma túy, tuy nhiên C chưa mua được ma túy của Nghiêm Văn T thì Nghiêm Văn T đã bị bắt và mục đích C mua ma túy là để sử dụng nên hành vi của C không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy thu giữ được hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 vỏ bao thuốc hiệu hero là dụng cụ Thành dùng để sử dụng và cất giữ ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam sung J7 pro của Nghiêm Văn T dùng để liên lạc với C trong quá trình mua bán ma túy, đề nghị tịch thu sung công quỹ.

Đối với số tiền 1.820.000 đồng, quá trình điều tra chứng minh được đây là tài sản riêng của Nghiêm Văn T không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho Nghiêm Văn T.

Đối với xe mô tô hiệu Exciter, màu đỏ biển số: 93P-96906, do bị cáo Nghiêm Văn T đứng tên chủ sở hữu đã bán cho Võ Anh V (có hợp đồng mua bán đề ngày 11-4-2018 có chứng thực của Văn phòng công chứng C). Sau khi bán xe, ngày 12-6-2018, Nghiêm Văn T mượn xe của V để đi lại và sử dụng vào việc bán ma túy. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho V là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nghiêm Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38; 50 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo **Nghiêm Văn T 02 (Hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12-6-2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy thu giữ được hoàn lại sau giám định; Bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 vỏ bao thuốc hiệu hero;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam sung J7 pro màu đen của Nghiêm Văn T

Tuyên trả lại số tiền 1.820.000 đồng cho Nghiêm Văn T;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0011567 ngày 05-10-2018 giữa Công an huyện R và Chi cục thi hành án dân sự huyện R)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 20-12-2016 về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo **Nghiêm Văn T** phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- CA huyện Phú Riềng;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Viết Hòa

